

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ XÁC THỰC TRONG DẠY HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC

Lê Đức Quảng¹

Tóm tắt: Bài viết hệ thống hóa các vấn đề lý luận về phương pháp đánh giá xác thực theo hướng tiếp cận năng lực chỉ ra các ưu điểm của loại hình đánh giá này và đưa ra hướng vận dụng phương pháp này ở các trường đại học và cao đẳng Việt Nam nhằm tập trung vào đánh giá năng lực, đặc biệt là năng lực sáng tạo cho người học để phát triển các năng lực của nguồn nhân lực thế kỉ 21 thay cho việc chỉ tập trung đánh giá kiến thức thuần túy. Đánh giá cần được thực hiện song hành với các hoạt động học tập như là một hình thức học của người học mà ở đó các thông tin phản hồi được cung cấp ngay tức thì để giúp người học kịp thời phát triển các năng lực.

Từ khóa: Vận dụng; Đánh giá xác thực; Dạy học; Phát triển năng lực; Năng lực người học.

1. Mở đầu

Trong những năm gần đây, giáo dục nước ta đã có những đầu tư đáng kể trong hoạt động kiểm tra đánh giá thành quả học tập của người học ở hầu hết các cấp bậc học. Mặc dù đã có những kết quả nhất định nhưng những cải tiến này chủ yếu tập trung vào việc sử dụng các loại hình trắc nghiệm như trắc nghiệm khách quan và trắc nghiệm tự luận một cách khoa học. Như chúng ta đã biết, các hình thức đánh giá như trắc nghiệm khách quan hay tự luận đánh giá được sự hiểu biết và kết quả lĩnh hội của người học. Tuy nhiên khó có thể đánh giá được mức độ thành công của người học khi vận dụng những kiến thức đã học vào những tình huống thật, gần với cuộc sống. Mà điều này mới đích thực là mục đích của giáo dục. Một vấn đề được đặt ra là quá trình đào tạo bậc đại học Việt Nam không thể tự hài lòng với những kiến thức và kỹ năng cơ bản và tối thiểu như hiện nay, mà phải gắn chặt hơn nữa những kiến thức, kỹ năng mà sinh viên học được trong trường đại học với những gì cuộc sống thực yêu cầu ở họ. Các trường đại học phải giúp sinh viên phát triển những kỹ năng, những năng lực trong cuộc sống thực, bối cảnh thực và những sinh viên tốt nghiệp phải trình diễn được những năng lực được đánh giá bằng các bài kiểm tra – đánh giá xác thực, chứ không phải bằng giấy bút như hiện nay.

Vì lý do đó, người viết có ý định giới thiệu một hình thức kiểm tra đánh giá sử dụng kỹ thuật đánh giá xác thực nhằm liên kết các hoạt động ở lớp học với những năng lực sinh viên cần trong cuộc sống sau này.

1. TS, trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị.

2. Nội dung

2.1. Lí luận chung về đánh giá và đánh giá xác thực

2.1.1. Đánh giá

Theo tác giả Trần Thị Tuyết Oanh[1], đánh giá là sự thu thập thông tin một cách hệ thống về thực trạng của đối tượng được đánh giá, từ đó đưa ra những nhận định xác thực dựa trên cơ sở các thông tin thu được, làm cơ sở cho việc đề xuất những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

2.1.2. Đánh giá trong giáo dục

Đánh giá trong giáo dục là quá trình tiến hành có hệ thống bao gồm sự mô tả định tính hay định lượng những kết quả đạt được và so sánh với mục tiêu giáo dục đã xác định [2].

2.1.3. Đánh giá xác thực

Mỗi nhà nghiên cứu đều có một cách dịch nghĩa từ Authentic ra tiếng Việt khác nhau như là: thực, đích thực, hiện thực, thực tế... Trong phạm vi bài viết này, sau khi phân tích và cắt nghĩa, chúng tôi chọn dịch thuật ngữ Authentic Assessment sang tiếng Việt là “đánh giá xác thực”.

Đánh giá xác thực (ĐGXT) là một phương pháp đánh giá được thiết kế nhằm phản ánh các hành động và kỹ năng của người học trong bối cảnh thực tế của thế giới ngày nay (Real World Situations), là một phương pháp đánh giá tập trung vào sản phẩm của người học đạt được. Coi trọng quá trình học tập (Process) sản phẩm (Products) hồ sơ học tập (Portfolio) nhằm giúp cho người học đạt được mục đích mong muốn. Phương pháp ĐGXT tạo điều kiện cho người học hợp tác trong quá trình học tập cũng như đánh giá quá kết quả học. Do đó, phương pháp đánh giá này giúp phát triển quá trình học tập của người học một cách thường xuyên. Quá trình ĐGXT diễn ra như sau: Quan sát, ghi chép, tập hợp dữ liệu từ kết quả thực hành và phương pháp thực hiện của người học [3]. Nếu giáo viên quyết định sử dụng phương pháp ĐGXT thì phải luôn quan tâm đến ba yếu tố: chương trình, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá và ba yếu tố này luôn đi cùng với nhau chứ không tách rời như trong phương pháp đánh giá truyền thống.

Đánh giá xác thực (Authentic Assessment) hoặc đánh giá theo sự lựa chọn mới (Alternative Assessment) là kỹ thuật đánh giá sử dụng nhiều phương pháp trong một giai đoạn thời gian để kiểm tra chất lượng sản phẩm của người học hoặc chương trình dạy học [4], do đó phương pháp đánh giá xác thực cần dựa trên nguyên tắc là người học trực tiếp thực hành hoặc sự hiểu biết của mình nhằm thể hiện kỹ năng, quá trình và phương pháp học tập [5].

Phương pháp ĐGXT kích thích nhằm thách thức người học thể hiện khả năng thực hành, bằng cách kết hợp giữa kiến thức và kết quả sản phẩm, đồng thời rèn luyện cách viết và trình bày bản báo cáo. Lý do gọi là phương pháp ĐGXT vì phương pháp này đòi hỏi người học phải trình bày cho thấy đã làm được những gì giống như phương pháp mà mọi người trong xã hội từng làm. Do đó, người học cần chứng minh bằng cách trình diễn

rõ ràng nhằm thay thế kiểu đánh giá tự luận hoặc trắc nghiệm là những kiểu đánh giá từ việc học thuộc lòng. Ngoài ra, trong phương pháp ĐGXT người học có thể thực hiện nhiều hoạt động thực hành. Ví dụ: việc thực nghiệm trong nghiên cứu khoa học xã hội, viết tiểu luận và báo cáo, dịch nghĩa và phân tích ý nghĩa văn học hoặc giải quyết các vấn đề toán học về thế giới vật chất trong cuộc sống hàng ngày.

Khái niệm ĐGXT có hai đặc điểm sau:

- Là một phương pháp đánh giá mới thay thế cho phương pháp đánh giá tự luận và trắc nghiệm.

- Là phương pháp đánh giá khả năng thực hành của người học trong quá trình thực hiện các hoạt động quan trọng và cần thiết trong cuộc sống hàng ngày.

ĐGXT là một hình thức đánh giá trong đó người học được yêu cầu thực hiện những nhiệm vụ thực sự diễn ra trong cuộc sống, đòi hỏi phải vận dụng một cách có ý nghĩa những kiến thức, kỹ năng thiết yếu. ĐGXT đó là những vấn đề, những câu hỏi quan trọng, đáng làm, trong đó người học phải sử dụng kiến thức để thiết kế những hoạt động một cách hiệu quả và sáng tạo. Những nhiệm vụ đó có thể là sự mô phỏng lại hoặc tương tự như những vấn đề mà một công dân trưởng thành, những nhà chuyên môn phải đối diện trong cuộc sống. Thông thường, một bài đánh giá thực bao gồm những nhiệm vụ mà sinh viên phải hoàn thành và một bản miêu tả những tiêu chí đánh giá việc hoàn thành những nhiệm vụ đó (Rubric).

2.2. Triết lý cơ bản của phương pháp đánh giá xác thực

- Là phương pháp đánh giá mới coi trọng kiến thức của một lĩnh vực có ý nghĩa đối với mọi người trong mọi cơ hội.

- Học tập là một hoạt động tự nhiên và là một phần của cuộc sống con người, người học không nên nhồi nhét kiến thức mà cần chủ động nghiên cứu để tìm ra ý nghĩa của vấn đề được học. Kết quả học tập có được từ sự thực hành thực sự chứ không phải sao chép lặp lại hoặc chỉ thực hiện theo lời hướng dẫn của giáo viên.

- Phương pháp ĐGXT coi trọng quá trình (Process) và kết quả sản phẩm (Product), trong đó quá trình và sản phẩm đều có tầm quan trọng ngang nhau.

- Phương pháp ĐGXT coi trọng việc điều tra khảo sát, sự phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống hàng ngày, do đó người học cần phải quan sát, nghi vấn và kiểm tra ý kiến của mình.

- Phương pháp ĐGXT có mục đích nhằm thúc đẩy và tạo điều kiện cho quá trình học tập của người học. Khi người học nhận được thông tin phản hồi về kết quả học tập sẽ giúp cho người học tạo ra giải pháp mới nhằm phát triển quá trình học tập tốt hơn.

- Phương pháp ĐGXT coi trọng sự kết nối giữa nhận thức, tình cảm, kỹ năng. Khi người học nhận thấy tầm quan trọng của hoạt động học sẽ tạo cho người học sự hứng thú và cố gắng nhiều hơn trong học tập.

- Phương pháp ĐGXT tin tưởng rằng sự quyết định trong việc chọn lựa các nội dung để giảng dạy và đánh giá là vấn đề chủ quan và liên quan đến giá trị.

- Phương pháp ĐGXT coi trọng sự phối hợp cùng ra quyết định. Giảng viên và sinh viên cùng nhau quyết định về các chủ đề học tập và cùng nhau đánh giá xem mức độ đạt được bao nhiêu, đó là một quá trình quyết định mang tính dân chủ.

- Phương pháp ĐGXT cho rằng việc học tập là quá trình nảy sinh từ sự hợp tác. Giảng viên và sinh viên cần có sự hợp tác, tự do thể hiện ý kiến, đánh giá lẫn nhau, cả giảng viên và sinh viên phải chịu trách nhiệm về kiến thức của nhau để nhằm xây dựng chương trình giảng dạy của môn học [6].

2.3. Đặc điểm của phương pháp đánh giá xác thực

Wiggins [7] cho rằng phương pháp ĐGXT có 4 đặc điểm sau đây:

2.3.1. Thực hành trong bối cảnh thực

Phương pháp ĐGXT được thiết kế nhằm đánh giá kết quả thực hành trong một bối cảnh thực tế. Ví dụ: Khi học Toán cần cho người học thực nghiệm toán học, tìm tòi nghiên cứu hoặc xây dựng dự án thay thế cho việc chỉ đánh giá kiểm tra trí nhớ về kiến thức. Tuy nhiên, các bài kiểm tra cần có sự liên quan đến đời sống hiện tại, thách thức trí tuệ hoặc vận dụng tri thức trên cơ sở của năng lực nhận thức. Đồng thời cần nghĩ đến sự khác nhau của người học trong các lĩnh vực như: Phương pháp học tập, năng khiếu, sự đam mê để phát triển khả năng và điểm mạnh của từng cá nhân.

2.3.2. Tiêu chí đánh giá

Đánh giá bằng tiêu chí “cốt lõi” của hoạt động thực hành chứ không phải là tiêu chí do một cá nhân nào đó xây dựng nên. Tiêu chí “cốt lõi” là tiêu chí công khai được mọi người tiếp nhận, chứ không phải là tiêu chí bí mật như phương pháp đánh giá truyền thống, sẽ cho người học biết rõ cần làm gì? Cần đạt tiêu chí như thế nào? Sự công khai tiêu chí đánh giá nhằm tránh sự gian lận, nhiệm vụ của người học là thực hành trên thực tế chứ không phải là tìm ra câu trả lời đúng nhất. Ví dụ: Kiểu đánh giá trắc nghiệm không thể cho biết trước đáp án. Phương pháp ĐGXT công khai đáp án trước nhằm thúc đẩy lẫn nhau giữa hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động học của sinh viên.

2.3.3. Tự đánh giá

Tự đánh giá có tầm quan trọng trong hoạt động thực hành. Mục đích của phương pháp ĐGXT là: 1) Nhằm giúp cho người học phát triển khả năng tự đánh giá bằng cách so sánh với tiêu chí của cộng đồng. 2) Nhằm cải tiến, mở rộng, thay đổi cách thức thực hiện. 3) Nhằm chủ động đánh giá sự tiến bộ của bản thân trong các hình thức và mục đích khác nhau. Tự đánh giá định hướng cho cá nhân thay đổi chính từ động lực của bản thân là một vấn đề cần thiết của con người trong thế giới hiện thực.

2.3.4. Báo cáo sản phẩm

Đặc điểm nổi bật của phương pháp ĐGXT là người học được hy vọng trình bày kết quả sản phẩm trước công chúng bằng phương pháp thuyết trình. Việc báo cáo sản phẩm giúp người học đào sâu thêm kiến thức vì người học cần trình bày rõ những hiểu biết của bản thân nhằm giúp người khác hiểu được sản phẩm của mình, điều đó chứng minh rằng người học đã nghiên cứu vấn đề đó một cách thực sự. Ngoài ra, phương pháp

ĐGXT có giá trị đáp ứng mục tiêu quan trọng là: 1) Một tín hiệu về kết quả học tập của sinh viên giúp cho mọi người tìm hiểu và tham khảo. 2) Tạo điều kiện cho mọi người như giáo viên, sinh viên, phụ huynh cùng tìm hiểu, đánh giá, cải tiến và thưởng ngoạn sự thành công của người học. 3) Chứng minh cho sự thành công trong công tác đánh giá giáo dục thực sự, sống động.

2.4. Những kỹ năng cần đánh giá trong phương pháp đánh giá xác thực

2.4.1. Kỹ năng về kiến thức

- Có kiến thức về môn học.
- Khả năng vận dụng lý thuyết vào thực hành
- Khả năng xác định, đo lường, xây dựng hệ thống, diễn đạt kiến thức bằng phương pháp nói và viết.

- Có những kỹ năng cần thiết trong NCKH.

2.4.2. Kỹ năng tư duy

- Khả năng tư duy, phán xét.
- Khả năng tư duy độc lập.
- Khả năng tư duy sáng tạo, tưởng tượng.
- Khả năng ra quyết định.
- Khả năng tự đánh giá.
- Khả năng giải quyết vấn đề.

2.5. Phân biệt đánh giá truyền thống và đánh giá xác thực

Đánh giá truyền thống và đánh giá xác thực có nhiều hình thức thực hiện khác nhau, song có thể phân biệt 2 kiểu đánh giá thông qua những đặc trưng cơ bản của chúng [7].

Đánh giá truyền thống	Đánh giá xác thực
Chú trọng đến câu trả lời đúng để đạt điểm.	Chú trọng đến sản phẩm hoặc quá trình thực hành có chất lượng cùng với các bài học kinh nghiệm đạt được.
Quan niệm người học không được biết trước câu hỏi nhằm đánh giá công bằng, chính xác.	Người học được biết trước câu hỏi, là một hoạt động tạo cơ hội cho người học thể hiện khả năng thực hành. Người học được thông báo trước kế hoạch thực hiện chứ không phải bất ngờ, bí mật.
Không liên quan đến hoàn cảnh và những yếu tố khó khăn, trở ngại trong đời sống thực.	Sử dụng kiến thức đã được học trong các môn học để thực hành trong đời sống thực.
Bao gồm nhiều câu hỏi do đó người học phải sử dụng trí nhớ hoặc kỹ năng đoán đúng, chính xác.	Thách thức khả năng kết hợp kiến thức và sự nhận định nhằm chủ động tạo ra một sản phẩm có giá trị.

Câu trả lời cần trình bày đơn giản, dễ hiểu nhằm thuận lợi trong việc đánh giá.	Sản phẩm và tiêu chuẩn đánh giá rất khó đối chiếu do đó cần nắm rõ nguyên tắc đánh giá.
Thực hiện duy nhất một lần.	Quy định có thể thực hiện lại không quá một lần với tiêu chí đánh giá như cũ.
Phụ thuộc nhiều về các giá trị tương quan.	Tạo cơ hội sử dụng chứng cứ học tập trực tiếp có liên quan đến quá trình thực hiện. Thể hiện vai trò của giảng viên và Khoa đào tạo.
Đánh giá bằng cách cho điểm.	Đánh giá bằng cách cung cấp thông tin phản hồi về ưu, nhược điểm trong quá trình thực hiện. Giúp người học nhận biết được khả năng của mình từ đó có hướng phấn đấu.

Tóm lại: Đặc trưng của đánh giá thực là: - Yêu cầu sinh viên phải kiến tạo một sản phẩm chứ không phải chọn hay viết ra một câu trả lời đúng; - Đo lường cả quá trình và cả sản phẩm của quá trình đó; - Trình bày một vấn đề thực, trong thế giới thực cho phép sinh viên bộc lộ khả năng vận dụng kiến thức vào tình huống thực tế; - Cho phép sinh viên bộc lộ quá trình học tập và tư duy của họ thông qua việc thực hiện bài thi. Đó chính là sự ưu việt của đánh giá thực, một hình thức đánh giá được cả mức độ nhận thức về nội dung lẫn quá trình vận dụng kiến thức đó vào cuộc sống.

2.6. Vận dụng phương pháp đánh giá xác thực trong dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học ở trường đại học

2.6.1. Xây dựng bài đánh giá xác thực kết quả học tập của sinh viên

Xây dựng bài ĐGXT cần thực hiện theo 4 bước sau:

- Bước 1: Xác định tiêu chuẩn - điều sinh viên cần và có thể thực hiện.

Đối với ĐGXT thì việc xác định tiêu chuẩn rất quan trọng vì tiêu chuẩn là những tuyên bố giúp có thể quan sát được, đánh giá được các biểu hiện hoạt động của sinh viên và là điều kiện thiết yếu để xây dựng nhiệm vụ thực phù hợp với sinh viên. Vì vậy, một bài ĐGXT phải bắt đầu từ việc tập hợp các tiêu chuẩn cần đánh giá. Tập hợp các chuẩn bao gồm chuẩn nội dung, kỹ năng và thái độ cần đánh giá.

Theo Jon Mueller[8], có 3 loại chuẩn: Chuẩn nội dung; Chuẩn quá trình; Chuẩn giá trị

+ Chuẩn nội dung: Là một tuyên bố miêu tả những gì sinh viên phải biết, hoặc có thể làm được trên cơ sở một đơn vị nội dung của một môn học hoặc có thể của 2 môn học gần nhau.

+ Chuẩn quá trình: Là một tuyên bố miêu tả những kỹ năng mà sinh viên phải rèn luyện để cải thiện quá trình học tập. Chuẩn quá trình là những kỹ năng cơ bản để áp dụng cho tất cả các môn học mà không chỉ riêng cho môn nào.

+ Chuẩn giá trị: Là một tuyên bố miêu tả những phẩm chất mà sinh viên cần rèn luyện trong quá trình học tập.

- Bước 2: Xây dựng nhiệm vụ thực - điều sinh viên phải thực hiện để chứng tỏ đã đạt chuẩn

Nhiệm vụ thực là một bài tập được thiết kế để đánh giá năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng do chuẩn xác định và giải quyết những thách thức trong thế giới thực.

Nói cách khác, một nhiệm vụ mà sinh viên phải hoàn thành được coi là nhiệm vụ thực khi sinh viên được yêu cầu tự kiến tạo một sản phẩm thực của mình chứ không phải lựa chọn hay trả lời một câu trả lời đúng;

Những kiểu nhiệm vụ thực có thể là:

+ Câu hỏi kiến tạo: Là những dạng câu hỏi – bài luận ngắn; Bài tập mô phỏng; Bàn đồ khái niệm; Thuyết trình theo sơ đồ; Thực hiện các bước chuẩn bị làm một thí nghiệm; Viết một trường đoạn kịch bản....

+ Bài tập yêu cầu tạo ra sản phẩm thực: Để hoàn thành loại bài tập này sinh viên phải kiến tạo một sản phẩm cụ thể thể hiện đã vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học và khả năng ứng dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá những kiến thức, kỹ năng đó. Các bài tập thực bao gồm: Bài tập lớn, truyện ngắn, bài thơ; Báo cáo khoa học; Báo cáo về một thí nghiệm; Bài báo; Poster... hoặc cũng có thể yêu cầu bài tập dưới dạng “hoàn thành một nhiệm vụ” như Thực hiện một thí nghiệm; Trình diễn một vở kịch, điệu múa; Tranh luận; Thi đấu thể dục, thể thao; Trình bày trước cử tọa; Dự án, đồ án..

- Bước 3: Xác định các tiêu chí và chỉ số đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ cá nhân

ĐGXT thường tham chiếu theo tiêu chí năng lực thực hiện của SV đối với một nhiệm vụ được xác định bằng cách đối chiếu kết quả thực hiện nhiệm vụ với một bộ tiêu chí để xác định trình độ học tập, kỹ năng và thái độ của sinh viên đáp ứng các tiêu chí hoàn thành nhiệm vụ. Các tiêu chí phải là các yêu cầu đặt ra thiết yếu để người học hoàn thành một nhiệm vụ. Do vậy, khi thiết kế tiêu chí cần kèm theo các mức độ thực hiện, mỗi nhiệm vụ cần có ít nhất hai tiêu chí đánh giá và hai mức độ thực hiện nhiệm vụ.

Sau khi thiết kế xong tiêu chí và mức độ yêu cầu, để có thể dễ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của sinh viên nên gán các mức điểm (Có thể gán các mức điểm từ 1-3 hoặc từ 1-5 tùy theo các mức độ hoàn thành nhiệm vụ). Ví dụ: Mức độ tốt đạt 3 điểm; khá đạt 2 điểm; Yếu đạt 1 điểm).

- Bước 4: Xây dựng bảng mô tả các mức độ hoàn thành nhiệm vụ với các tiêu chí. (Rubric).

Rubric ĐGXT là một bảng ma trận mô tả đặc tính hành vi liên quan đến các mức độ, hiệu suất hoàn thành nhiệm vụ, cung cấp những miêu tả hoặc các chỉ số thực hiện chỉ từng mức độ hoàn thành nhiệm vụ ứng với các tiêu chí, bảng mô tả có thể được đính kèm biểu điểm để hướng dẫn đánh giá chính xác mức độ đạt chuẩn của sinh viên và cung cấp thông tin phản hồi để giúp họ xác định được năng lực thực hiện của mình để điều chỉnh

phương pháp học tập giúp tiến bộ hơn.

2.6.2. Các hình thức đánh giá xác thực kết quả học tập của sinh viên trong trường đại học

- Đánh giá thông qua các tiểu luận hoặc các báo cáo seminar theo chủ đề: Hình thức đánh giá này dựa trên việc giảng viên yêu cầu cá nhân hoặc nhóm sinh viên thực hiện một đề tài dưới dạng thực hiện các bài luận, sinh viên sẽ phải thu thập tài liệu, tìm kiếm thông tin, thực nghiệm.. để viết được bài tiểu luận. Giảng viên sẽ đánh giá năng lực của sinh viên thông qua kết quả trình bày bài luận.

- Đánh giá thông qua bài trình diễn về các tình huống thực: Hình thức đánh giá này dựa vào các hoạt động của họ trong các tình huống mô phỏng như đóng vai, trò chơi, thực hành thí nghiệm, nghiên cứu trường hợp hoặc dựa trên cơ sở các hoạt động của họ trong các tình huống thực tế như: công việc cụ thể của một lĩnh vực (ví dụ làm sổ sách kế toán, thiết kế thí nghiệm; thiết kế máy móc...)

- Đánh giá thông qua dự án học tập: Thực hiện các dự án học tập là yêu cầu người học thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, có tạo ra các sản phẩm có thể giới thiệu. Nhiệm vụ này được người học thực hiện với tính tự lực cao trong toàn bộ quá trình học tập, từ việc xác định mục đích, lập kế hoạch, đến việc thực hiện dự án, kiểm tra, điều chỉnh, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện. Đánh giá cá nhân và đánh giá nhóm là hình thức cơ bản của đánh giá sản phẩm dự án học tập.

3. Kết luận

Đánh giá thực không loại trừ đánh giá truyền thống mà chỉ là sự bổ sung hoàn hảo giúp người dạy cũng như người học gắn kết những kiến thức, kỹ năng được học trong trường với cuộc sống thực, giúp người học có ý thức hơn với những nhiệm vụ mà họ sẽ phải thực hiện khi tốt nghiệp. Quá trình dạy học trong trường cũng nhờ đó mà trở nên sống động hơn, giảng viên sẽ tìm tòi, sáng tạo hơn để tìm ra các bài tập hay, hỗ trợ sinh viên thực hiện các nhiệm vụ đó. Sinh viên sẽ khát khao hơn trong quá trình tiếp nhận tri thức, rèn luyện kỹ năng để làm một việc có ý nghĩa hơn ngay từ khi còn trên ghế nhà trường.

Qua kết quả của nghiên cứu này đã làm sáng tỏ những ưu điểm nổi bật của loại hình kiểm tra đánh giá kết quả học tập vận dụng quan điểm authentic. Việc vận dụng phương pháp đánh giá xác thực trong đánh giá kết quả học tập của sinh viên là thực sự cần thiết. Hướng nghiên cứu này cần được phát triển và áp dụng đối với nhiều môn học, có thể thực hiện theo hướng liên môn. Đặc biệt, đối với bậc đại học, cách đánh giá này sẽ giúp người học nhanh chóng hòa nhập với môi trường làm việc sau khi ra trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Trần Thị Tuyết Oanh (chủ biên) - Trần Khánh Đức - Hà Thế Truyền (2010). "Đánh giá trong giáo dục đại học". NXB Giáo dục Việt Nam.

- [2] Vũ Lan Hương (2013). "Đánh giá trong giáo dục đại học". Trường Đại học Sài Gòn.
- [3] สมศักดิ์ ภูวิภาคารวรรณ (2010). *หลักการสอนเพื่อพัฒนาผู้เรียนและการประเมินตามสภาพจริง*. สำนักพิมพ์ ดวงกลม พิษณุโลก. กรุงเทพฯ.
- [4] Mitchell.R. (2012). "Testing for Learning: How New Approaches to Evaluation Can Improve American Schools". *New York: Free Press*.
- [5] Baker. E., et al. (2013). "Policy and Validity Prospects for performance-Based Assessment". *American Psychologist*, pp.1210-1218.
- [6] Herman, J.L. and Winters L. (2014). "Portfolio Research: A Slim Collection". *Educational Leadership*. 10:49-51.
- [7] Wiggins, G. (2014). "Teaching to the (authentic) Test". *Educational Leadership*. 46(7):141-147.
- [8] Jon Mueller (2016), "Authentic Assessment Toolbox", Naperville,IL, [On-line], Available: <http://jfmuellerr.faculty.noctrl.edu/toolbox/whatisit.htm>.

Title: AUTHENTIC ASSESSMENT APPLIED IN COMPETENCY-BASED APPROACH

LE DUC QUANG

Quang Tri Teacher Training College

***Abstract:** The paper systematizes the theoretical background to authentic assessment in competency-based approach, reflecting advantages of this kind of assessment, showing the ways of its application at colleges and universities so that students' competencies, especially creation is assessed; thereby it contributes to the development of the 21st century human resources' competencies instead of their knowledge. Assessment should go hand in hand with learning activities to make a learning environment where feedback is immediately provided to help students timely develop their competencies.*

***Keywords:** Application, Authentic assessment, Teaching, Competence development, Learners' competencies*